TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG **Bản án số: 107/2022/HS-ST** **Ngày 30 tháng 9 năm 2022**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Mỹ Hường

Ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 92/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1981, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số A, tổ B, ấp C, xã D, huyện E, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: kế toán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội: không; con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1955 và bà Huỳnh Thị T2, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là bà Hà Bích N, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; bị cáo có 06 anh em, bị cáo thứ ba; quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến năm 2015 sống chung với cha mẹ tại thành phố F, tỉnh An Giang. Năm 2009 được tuyển dụng vào làm kế toán tại Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện B, đến tháng 5 năm 2022 xin nghỉ việc.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 7 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Hoàng H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số F, khóm G, phường H, thành phố X, tỉnh An Giang. Ông H có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Minh T1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số K, đường L, khóm G, phường H, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Ông Huỳnh Đức H1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số M, đường N, khóm O, phường P, thành phố X, tỉnh An Giang. (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Lê Quang T3, sinh năm 2006. (vắng mặt)

+ Ông Trần Minh Q, sinh năm 2000. (vắng mặt)

+ Ông Trần Đỗ G, sinh năm 2004. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 23 giờ ngày 30 tháng 6 năm 2022, Nguyễn Thành T cùng với anh Lê Minh T1 và Trần Văn H2 uống rượu tại nhà anh T1 ở số K, đường L, khóm G, phường H, thành phố X. Trong lúc uống rượu, T cho rằng anh T1 trúng số 36 tỷ đồng và yêu cầu anh T1 cho T 05 tỷ đồng, cho anh H2 02 tỷ đồng thì anh T1 nói không có tiền. Sau đó, anh H2 ra về, còn anh T1 vào phòng ngủ nên T ra trước cửa nhà anh T1 ngồi. Đến khoảng 00 giờ 15 ngày 01 tháng 7 năm 2022 T gọi anh T1 thức dậy yêu cầu anh T1 phải giải thích vì sao anh T1 có nhiều tiền và cự cãi với anh T1. Trong lúc cự cãi T vào bếp nhà anh T1 lấy 01 con dao bằng kim loại dài 40cm cầm trên tay trái và 01 con bằng kim loại dài 32,5cm cầm trên tay phải đi về phía anh T1. Do sợ bị T chém nên anh T1 đi ra khỏi nhà thì T cầm dao đi theo kêu anh T1 phải giải thích việc anh T1 có tiền. Khi đến khu vực công viên trên đường Trịnh Văn Ấn, cách nhà anh T1 khoảng 100m anh T1 gặp các anh Trần Lê Quang T3, Trần Minh Q, Trần Đỗ G là lực lượng dân quân tự vệ phường H nên cho biết việc anh T1 bị T cầm dao đuổi theo. T thấy anh T1 được lực lượng dân quân bảo vệ thì tức giận dùng dao cầm trên tay trái chém 03 nhát vào kính chắn gió trước của xe ô tô Mitsubishi Attrage biển số 67A-12009 của anh Lê Hoàng H đang đậu trên đường làm vỡ kính chắn gió trước, còn con dao cầm trên tay trái T chém dính vào khe giữa kính chắn gió trước và cần gạt nước. T cầm con dao còn lại trên tay phải đi về phía anh T1 và cự cãi với lực lượng dân quân khoảng 02 phút thì nằm ngửa trên công viên. Cùng lúc, các anh G, T3, Q bắt giữ T giao cho Công an phường H lập biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang.

Hành vi phạm tội của T bị camera an ninh phường H ghi lại.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đĩa CD lưu trữ dự liệu trích xuất từ camera an ninh phường H do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên thu giữ.

- 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 32,5cm, lưỡi dài 20cm, rộng 06cm;

- 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 40cm.

* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 113/KL.HĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định:

Xe ô tô Mitsubishi Attrage GLS biển số 67A-120.09: tài sản bị hư hỏng 100% gồm: 01 tấm kính chắn gió trước kích thước 1,35m x 0,85m + 01 phim cách nhiệt thiệt hại 12.113.874 đồng.

* Kết luận giám định số 244/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định: Trích xuất 23 ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong đĩa CD do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên gửi giám định.

Tại Bản cáo trạng số 92/CT-VKSLX-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị can Nguyễn Thành T về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 04 tháng đến 5 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 32,5cm, lưỡi dài 20cm, rộng 06cm;

+ 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 40cm.

Luật sư Hồ Hoàng P1 bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đề nghị. Bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức hình phạt là 04 tháng tù để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

Ông Huỳnh Đức H1 đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000đ do hành vi của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông H1 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền nay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Tại phiên tòa bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình điều tra đã thu thập lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Do đó việc vắng mặt những người này cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2.3] Xét thấy, trong quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung vụ án, nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thành T đã có hành vi dùng dao đập vỡ tấm kính chắn gió trước xe ô tô của anh Lê Hoàng H gây thiệt hại 12.113.874 đồng. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ Luật hình sự.

[4] Xét về tính chất của vụ án thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Xuất phát từ việc anh T1 không cho bị cáo tiền, tức giận bị cáo đã dùng dao rượt đuổi anh T1 đến khi được lực lượng dân quân tự vệ phường H can ngăn, không dừng lại ở đó, bị cáo tiếp tục cầm dao chém 03 nhát vào kính chắn gió làm vỡ kính chắn gió trước, sau đó bị cáo còn tiếp tục chém vào khe giữa kính chắn gió trước và cần gạt nước của xe ô tô Mitsubishi Attrage biển số 67A-120.09 của anh Lê Hoàng H đang đậu trên đường. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gấy bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng

với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Trọng H là bị hại trong vụ án đã nhận xong tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Huỳnh Đức H1 đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000đ do hành vi của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, ông H1 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền nay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 32,5cm, lưỡi dài 20cm, rộng 06cm và 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 40cm.

Đây là tài sản của anh Lê Minh T1 bị cáo dùng để gây án, do anh T1 không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

[1] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 05 (năm) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

[2] Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 32,5cm, lưỡi dài 20cm, rộng 06cm và 01 con dao cán liền bằng kim loại màu trắng, chiều dài 40cm.

Tất cả các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2022.

[3] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo và ông Huỳnh Đức H1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và ông Lê Minh T1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đức Anh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục T.H.A TPX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đức Anh